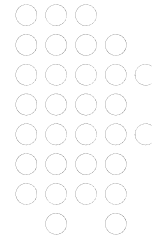


LUẬT VIỆC LÀM

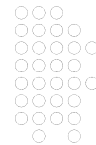
Được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 16 tháng 11 năm 2013.

Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2015



Bao gồm 7 Chương

- Chương 1. Những quy định chung
- Chương 2. Chính sách hỗ trợ tạo việc làm
- Chương 3. Thông tin thị trường lao động
- Chương 4. Đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia
- Chương 5. Tổ chức và hoạt động dịch vụ việc làm
- Chương 6. Bảo hiểm thất nghiệp
- Chương 7. Điều khoản thi hành



Chương 1. Những quy định chung



Gồm 9 Điều - Điều 1 đến Điều 9; Tập trung các nội dung:

- Phạm vi điều chỉnh, Đối tượng áp dụng, Nguyên tắc về việc làm
- Chính sách của nhà nước về việc làm
- Nội dung, Thẩm quyền quản lý nhà nước về việc làm
- Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và cá nhân về việc làm
- Những hành vi bị nghiêm cấm

Chương 2. Chính sách hỗ trợ tạo việc làm

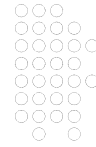


Gồm 4 mục, 13 Điều - Điều 10 đến Điều 22

Mục 1. Chính sách tín dụng ưu đãi tạo việc làm

- Tín dụng ưu đãi tạo việc làm, Quỹ quốc gia về việc làm, đối tượng vay vốn, điều kiện vay vốn
- Các văn bản có liên quan:
 - + Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;
 - + Thông tư số 45/2015/TT-BLĐTBXH ngày 11/11/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều về Quỹ quốc gia về việc làm quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP.

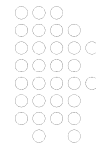
Chương 2. Chính sách hỗ trợ tạo việc làm



Mục 2. Chính sách hỗ trợ chuyển dịch việc làm đối với người lao động ở khu vực nông thôn

Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp, việc làm, học nghề cho người lao động ở khu vực nông thôn; Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, HTX, tổ hợp tác, hộ kinh doanh tạo việc làm cho người lao động ở khu vực nông thôn.

Chương 2. Chính sách hỗ trợ tạo việc làm



Mục 3. Chính sách việc làm công

- Nội dung chính sách việc làm công
- Đối tượng tham gia

Chương 2. Chính sách hỗ trợ tạo việc làm

Mục 4. Các chính sách hỗ trợ khác

- Hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

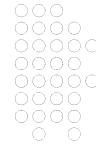
Các văn bản có liên quan:

+ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP;

+ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP

- Hỗ trợ tạo việc làm cho thanh niên;

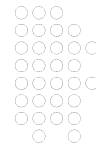
- Hỗ trợ phát triển thị trường lao động



Chương 3. Thông tin thị trường lao động

Gồm 6 Điều - Điều 23 đến Điều 28

- Tập trung các nội dung: Thu thập, quản lý, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động; Phân tích, dự báo và phổ biến thông tin thị trường lao động
- Các văn bản có liên quan: Thông tư số 27/2015/TT-BLĐTBXH ngày 24/7/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động



Chương 4. Đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia



Gồm 7 Điều - Điều 29 đến Điều 35

Các văn bản có liên quan:

Nghị định số 31/2015/NĐ-CP ngày 24/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia

Chương 5. Tổ chức và hoạt động dịch vụ việc làm

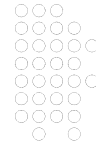


Gồm 5 Điều - Điều 36 đến Điều 40

- Quy định về hoạt động dịch vụ việc làm của Trung tâm dịch vụ việc làm và doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm
- *Các văn bản có liên quan:*
 - + *Nghị định số 196/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định thành lập và hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm;*
 - + *Nghị định số 52/2014/NĐ-CP ngày 23/05/2014 của Chính phủ Quy định điều kiện, thủ tục cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm;*

Chương 6. Bảo hiểm thất nghiệp

Gồm 5 mục, 19 Điều - Điều 41 đến Điều 58



Mục 1. Nguyên tắc, đối tượng, chế độ bảo hiểm thất nghiệp

Mục 2. Hỗ trợ đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động

Mục 3. Trợ cấp thất nghiệp

Mục 4. Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm, học nghề

Mục 5. Quỹ bảo hiểm thất nghiệp